UBND TỈNH LÀO CAI
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC
Số:666 /TB-CNLC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Lào Cai, ngày 23 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO TỔ CHỨC CHÀO GIÁ

Về việc cải tạo, sửa chữa thay thế trạm biến áp 400kVA-35/0,4kV lên 560kVA-35/0,4kV nhà máy nước thôn Cù (18.000m3/ng.đêm)

Kính gửi: Các đơn vị , doanh nghiệp có năng lực cung cấp, lắp đặt công trình công nghiệp năng lượng (đường dây và trạm biến áp)

Công ty Cổ phần Cấp nước tỉnh Lào Cai có nhu cầu cải tạo, thay thế trạm biến áp 400kVA-35/0,4kV lên 560kVA-35/0,4kV tại Nhà máy nước thôn Cù (18.000 m³/ng.đêm) nhằm đáp ứng nhu cầu phụ tải điện, bảo đảm cung cấp điện phục vụ hoạt động sản xuất của Nhà máy.

Công ty Cổ phần Cấp nước tỉnh Lào Cai kính mời các đơn vị, doanh nghiệp có đủ điều kiện, năng lực và kinh nghiệm tham gia chào giá với các nội dung như sau:

1. Tên công việc, thiết bị, quy cách và số lượng

Chi tiết về phạm vi công việc, danh mục thiết bị, quy cách, thông số kỹ thuật và khối lượng thực hiện được thể hiện tại Phụ lục kèm theo Thông báo này.

2. Yêu cầu đối với hồ sơ chào giá

Hồ sơ chào giá gồm các tài liệu chủ yếu sau:

- Thư chào giá/Báo giá của đơn vị;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; tài liệu chứng minh năng lực hoạt động xây dựng phù hợp với phạm vi công việc theo quy định; thông tin liên hệ của đại diện đơn vị chào giá (số điện thoại/email);
- Tài liệu chứng minh kinh nghiệm thực hiện các hợp đồng tương tự: 02 hợp đồng, trong đó có ít nhất 01 hợp đồng được thực hiện trong 03 năm gần nhất;
- Catalogue, tài liệu kỹ thuật, quy cách và tính năng kỹ thuật của thiết bị chào giá;
- Thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng;
- Thời gian thực hiện 30 ngày kể từ khi ký hợp đồng;
- Các tài liệu khác có liên quan theo yêu cầu tại Phụ lục kèm theo (nếu có).

3. Thời gian, địa chỉ nhận hồ sơ chào giá

- Thời gian nộp hồ sơ: Từ 07 giờ 00 phút ngày 24/09/2026 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 30/09/2026.
- Hồ sơ chào giá xin gửi về Phòng Kế hoạch & Quản lý thất thoát - Công ty CP cấp nước tỉnh Lào Cai; Địa chỉ: Số nhà 037, Đường Nguyễn Huệ, Phường Lào

Cai, Tỉnh Lào Cai *(Chi tiết xin liên hệ Ông Lê Kim Cương - Phòng Kế hoạch & Quản lý thất thoát; SĐT: 0989.193.369).*

4. Thông tin đăng tải

Thông báo này được đăng tải trên Website của Công ty Cổ phần Cấp nước tỉnh Lào Cai tại địa chỉ: http://capnuoclaocai.vn.

Công ty Cổ phần Cấp nước tỉnh Lào Cai trân trọng kính mời các đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm quan tâm tham gia chào giá.

Xin trân trọng cám ơn!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT, KHQLTT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TỈNH LÀO CAI

Nguyễn Quốc Huy

PHỤ LỤC

DANH MỤC VẬT TƯ, THIẾT BỊ MỜI CHÀO GIÁ

(Đính kèm Thông báo số: 666/TB-CNLC ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Công ty Cổ phần cấp nước tỉnh Lào Cai)

STT	TÊN CÔNG TÁC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	XUẤT XỨ
I	**THÁO DỠ, LẮP ĐẶT TRẠM BIẾN ÁP**			
	THÁO DỠ TRẠM BIẾN ÁP			
1	Tháo dỡ dây đồng xuống thiết bị, tiết diện dây ≤ 150mm2	m	20,000	
2	Tháo dỡ biển cấm; chiều cao lắp đặt ≤20m	công/bộ	1,000	
3	Tháo dỡ máy biến áp phân phối - Loại máy biến áp 3 pha 35; (22) /0,4KV, loại 400KVA	máy	1,000	
4	Tháo dỡ dao cách ly 3 pha ngoài trời, loại ≤ 35kV, không tiếp đất	1 bộ (3 pha)	1,000	
5	Tháo dỡ cầu chì 35 (22)kV	1 bộ (3 pha)	1,000	
6	Tháo dỡ chống sét van ≤ 35kV	bộ	1,000	
7	Tháo dỡ tủ điện hạ áp, loại tủ điện xoay chiều 3pha	1 tủ	1,000	
8	Tháo dỡ ghế cách điện (sàn thao tác)	tấn	0,284	
	LẮP ĐẶT LẠI TRẠM BIẾN ÁP			
9	Lắp đặt tủ điện hạ áp, loại tủ điện xoay chiều 3pha	1 tủ	1,000	
10	Lắp đặt giá đỡ tủ	tấn	0,007	
11	Bu lông M14x250	bộ	4,000	
12	Lắp đặt máy biến áp phân phối - Loại máy biến áp 3 pha 35; (22) /0,4KV, loại ≤ 560KVA	máy	1,000	
13	Lắp đặt dao cách ly 3 pha ngoài trời, loại ≤ 35kV, không tiếp đất (phần lắp đặt)	1 bộ (3 pha)	1,000	
14	Cầu dao cách ly chém ngang 2 trục xoay 40,5-630A (phần vật tư)	1 bộ (3 pha)	1,000	
15	Lắp đặt cầu chì 35 (22)kV (phần lắp đặt)	1 bộ (3 pha)	1,000	
16	Cầu chì tự rơi 40.5kV-100A (phần vật tư)	1 bộ (3 pha)	1,000	
17	Lắp đặt chống sét van ≤ 35kV	bộ	1,000	
18	Lắp đặt dây đồng xuống thiết bị, tiết diện dây ≤ 240mm2 (phần lắp đặt)	m	20,000	
19	Cáp Cu/XLPE/PVC 3x185 + 1x120 (phần vật tư)	m	24,000	
20	Ép đầu cốt, tiết diện cáp ≤185mm2 (phần lắp đặt)	10 đầu cốt	2,200	
21	Đầu cos đồng nhôm 185mm2 (phần vật tư)	cái	18,000	
22	Đầu cos đồng nhôm 120mm2 (phần vật tư)	cái	6,000	
23	Lắp đặt dây nhôm, dây nhôm lõi thép xuống thiết bị; tiết diện dây ≤ 95mm2 (phần lắp đặt)	m	18,000	
24	Cáp AsX70/11-3.5mm (phần vật tư)	m	18,000	
25	Ép đầu cốt, tiết diện cáp ≤70mm2 (phần lắp đặt)	10 đầu cốt	1,200	
26	Đầu cos đồng nhôm 70mm2 (phần vật tư)	cái	12,000	
27	Lắp đặt nắp chụp cầu chì tự rơi (SI)	cái	6,000	
28	Lắp đặt nắp chụp chống sét van	cái	3,000	
29	Lắp đặt nắp chụp MBA cao thế	cái	3,000	
30	Lắp đặt nắp chụp MBA hạ thế	cái	4,000	

STT	TÊN CÔNG TÁC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	XUẤT XỨ
31	Băng dính điện	cuộn	10,000	
32	Lắp biển cấm; chiều cao lắp đặt ≤20m	công/bộ	1,000	
33	Gia công, lắp đặt các kết cấu thép sàn thao tác	tấn	0,284	
33.1	Thép L50x50x5mm	kg	72,000	
33.2	Thép tròn D16	kg	10,900	
33.3	Thép tròn D14	kg	8,340	
33.4	Thép tròn D10	kg	35,260	
33.5	Thép L70x70x6mm	kg	135,560	
33.6	Thép dẹt 60x4	kg	5,600	
33.7	Thép dẹt 60x10	kg	14,500	
33.8	Vòng ôm cổ sứ CT3 D14	kg	2,100	
33.9	Bu lông M12x40	bộ	10,000	
33.10	Bu lông M20x100	bộ	8,000	
33.11	Bu lông M20x450	bộ	8,000	
II	**THÍ NGHIỆM**			
1	Thí nghiệm máy biến áp lực - U 22 ÷ 35 kV, máy biến áp 3 pha S <= 1MVA	1 máy	1,000	
2	Thí nghiệm chống sét van 22 kV - 500 kV, điện áp định mức ≤ 35kV	1 bộ (1 pha)	3,000	
3	Thí nghiệm dao cách ly thao tác bằng cơ khí, điện áp <= 35kV	1 bộ 3 pha	1,000	
4	Thí nghiệm Vôn mét xoay chiều AC	1 cái	1,000	
5	Thí nghiệm Am pe mét xoay chiều AC	1 cái	3,000	
6	Thí nghiệm điện trở tiếp đất trạm biến áp, điện áp định mức ≤ 35kV	Hệ thống	1,000	
7	Thí nghiệm mẫu dây nhôm, đồng bọc cách điện hạ áp, loại cáp lực 4 lõi	01 mẫu	1,000	
8	Thí nghiệm cáp lực theo các cấp điện áp, điện áp định mức 1<U≤35kV	01 sợi, 1 ruột	3,000	
9	Thí nghiệm mẫu dây nhôm, đồng bọc cách điện hạ áp, loại cáp lực 1 lõi	01 mẫu	1,000	
III	**CHI PHÍ THIẾT BỊ**			
1	Máy biến áp 3 pha 560kVA-35/0,4kV	Máy	1,000	
2	Tủ điện hạ áp 800A 2 lộ ra 500A treo cột	Tủ	1,000	

Ghi chú:

- Các vật tư, thiết bị cần nêu rõ xuất xứ, đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn hiện hành đang áp dụng của ngành điện cho đường dây và trạm biến áp.

- Giá chào đã bao gồm toàn bộ chi phí vật tư, vật tư phụ, thiết bị, vận chuyển, lắp đặt, hiệu chỉnh, bảo hành, hướng dẫn vận hành hệ thống, cùng toàn bộ thuế, phí, lệ phí và các chi phí liên quan khác (nếu có) để hoàn thành việc cung cấp, lắp đặt và đưa hệ thống vào vận hành tại Nhà máy nước thôn Cù, xã Tằng Loỏng, tỉnh Lào Cai.